

Bản án số: 172/2024/HSST
Ngày 12-06-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Hảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Bà Ngô Thị Thúy Hảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim T - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 06 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 161/2024/HSST ngày 21 tháng 05 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2024/HSST ngày 30 tháng 05 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Duy L, sinh năm 1968 tại tỉnh Vĩnh Long; giới tính: Nam; Nơi thường trú và nơi ở: không xác định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định và bà Trần Thị H (chết); vợ: Hồ Thị Cẩm V (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 1992; Tiền sự: không.

Tiền án:

- Bản án số 25/HSST ngày 07-05-1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt 07 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em” chưa đạt.

- Bản án số 14/2020/HSST ngày 27-02-2020 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28-01-2022.

Biện pháp ngăn chặn:

- Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú tại Công an phường C thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ngày 02 tháng 11 năm 2023 xác định

Trần Duy L ra đầu thú, Quyết định trả tự do số 31/QĐ-Đ1 ngày 05-11-2023 trả tự do cho Trần Duy L.

- Biên bản bắt bị can để tạm giam ngày 01-01-2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

Bị hại: Phan Văn T1, sinh năm 1962 – Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

Người làm chứng: Phạm Thị N, sinh năm 1988 – Địa chỉ: Số D T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Duy L và Phan Văn T1 có mối quan hệ quen biết nhau từ trước, thường nhậu chung tại khu vực Công viên B, phường A, thành phố V. L có thói quen sau khi nhậu thường hát hò, gây ồn ào, dẫn đến việc giữa L và T1 xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau. Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 02-11-2023, sau khi nhậu xong, L chạy xe đạp đến quán cơm từ thiện T tại hẻm 61 T, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để ăn cơm. Vào thời điểm này, ông T1 cũng đến ăn cơm tại đây. Thấy L có biểu hiện say xỉn, đồng thời mang loa đến để hát hò, gây ồn ào nên ông T1 nói “Sao tới quán cơm từ thiện mà cứ bày ăn nhậu, la hét um sùm”. L chửi lại ông T1 nên hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau qua lại. Lúc này, L đi đến giỏ xe đạp để gần quán lấy 01 cây kéo (có chiều dài 16,5cm, lưỡi bằng kim loại màu bạc có chiều dài 10cm) đi đến chỗ ông T1 tiếp tục chửi bới rồi dùng kéo đâm vào vùng ngực ông T1. Ông T1 đạp L ra và bỏ chạy thì bị L đuổi theo tiếp tục dùng kéo đâm nhiều nhát vào người (vùng bụng và nách) gây thương tích. Sau khi đâm ông T1 xong, L vứt cây kéo tại hiện trường và lên xe đạp bỏ đi. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, L đến Công an phường C, thành phố V đầu thú.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Duy L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 514/KLTTCT-PYBRVT ngày 15-12-2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận đối với thương tích của Phan Văn T1 như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định và cận lâm sàng:

+ 07 sẹo nhỏ (03 sẹo dẫn lưu); 01 sẹo hỗn hợp (sẹo phẫu thuật + sẹo vết thương); Trần khí – Trần dịch màng phổi phải, đã dẫn lưu, hiện có giảm nhẹ âm phế bào ở vùng đáy phổi phải, còn khí và dịch màng phổi phải.

+ Khâu 01 vết rách đại tràng ngang; Khâu nối động mạch mạc treo tràng trên;

+ Gãy cũ xương sườn VI phải.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Văn T1 tại thời điểm giám định là 59% .

- Đặc điểm vật gây thương tích, cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích của nạn nhân được gây ra do sự tác động tương hỗ của vật cứng sắc nhọn, cơ chế đâm.

Thu giữ vật chứng: 01 chiếc kéo bằng kim loại, có chiều dài 16,5cm, lưỡi bằng kim loại màu bạc có chiều dài 10cm, cán kéo bằng kim loại được bọc nhựa màu đỏ có chiều dài 9,5cm; 01 xe đạp màu đen nhãn hiệu Martin; 02 đĩa DVD lưu trữ 02 đoạn video trích xuất từ Camera an ninh Công an Phường C.

Bản cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 14-05-2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Trần Duy L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù giam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm lại, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào lúc 10 giờ 15 phút ngày 02-11-2023, tại khu vực hẻm F T, phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; do mâu thuẫn với bị hại nên bị cáo đã thực hiện hành vi sử dụng 01 cây kéo bằng kim loại chiều dài 16,5cm là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát vào vùng bụng và nách gây thương tích cho bị hại ông Phan Văn T1 với tỷ lệ tổn thương cơ thể 59%.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại và các đương sự trong vụ án; phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của người bị hại; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội tại địa phương; sau khi xảy ra vụ án bị cáo cũng chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại; nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có hai tiền án, chưa bản án nào được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự giác ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phan Văn T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường về phần trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 chiếc kéo bằng kim loại chiều dài 16,5cm, bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 xe đạp màu đen nhãn hiệu Martin là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo xác định xe đã cũ, không còn giá trị sử dụng, không yêu cầu nhận lại tài sản này, nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt **Trần Duy L** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01-01-2024 (được trừ thời hạn đã tạm giữ từ ngày 02-11-2023 đến ngày 05-11-2023).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo bằng kim loại có chiều dài 16,5cm và 01 xe đạp màu đen nhãn hiệu Martin.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 216/BB-CCTHADS ngày 30-05-2024.

4. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. V;
- Công an TP. V;
- Thi hành án dân sự TP. V;
- Nhà tạm giữ Công an TP. V;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Thanh Hảo

